

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý, khai thác và vận chuyển đất san lấp
khi san gạt cải tạo mặt bằng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thuế tài nguyên ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế tài nguyên;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 12/2016/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 ngày 10 tháng 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2537/TTr-STNMT ngày 30 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, khai thác và vận chuyển đất san lấp khi san gạt cải tạo mặt bằng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Cao Bằng; thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *l*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KTVB QPPL -Bộ Tư pháp;
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT Thông tin -VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Các CV;
- Lưu VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Thảo
Nguyễn Trung Thảo

QUY ĐỊNH

Về quản lý, khai thác và vận chuyển đất san lấp
khi san gạt cải tạo mặt bằng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2017/QĐ-UBND ngày 08/02/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý, khai thác, vận chuyển đất san lấp khi san gạt cải tạo mặt bằng của dự án đầu tư xây dựng công trình đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt đầu tư hoặc chấp thuận đầu tư (sau đây gọi là dự án đầu tư đã được phê duyệt) hoặc cải tạo san gạt mặt bằng đất được giao của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Các trường hợp khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định này được thực hiện theo các định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép khai thác đất san lấp dôi dư để phục vụ thi công các công trình khác khi thực hiện dự án đầu tư đã được phê duyệt.

2. Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình cải tạo mặt bằng trong diện tích đất được giao có kết hợp xin khai thác đất san lấp để phục vụ thi công các công trình khác.

3. Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đề nghị được đăng ký cải tạo san gạt mặt bằng trong phạm vi đất được giao.

4. Các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cải tạo mặt bằng

a) Cải tạo mặt bằng là quá trình thi công san gạt tạo mặt bằng nhằm đạt được cao độ, độ sâu phù hợp với mục đích sử dụng đất của các dự án đầu tư xây dựng công trình (các công trình đường giao thông, khu dân cư, khu công nghiệp, khu đô thị, nhà ở, nhà xưởng, kênh mương thủy lợi...) đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Cải tạo mặt bằng đất được giao của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân là san gạt tạo mặt bằng nhằm đạt được cao độ phù hợp cho xây dựng nhà ở của hộ gia đình, cá nhân; cho canh tác, sản xuất, kinh doanh của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nhằm tăng hiệu quả sử dụng đất.

2. Đất san, lấp

Đất san, lấp chủ yếu là loại đất pha cát, sạn, sỏi sử dụng để phục vụ công việc san, lấp, đắp nền.

3. Bãi thải

Là bãi để đổ đất dư thừa trong quá trình san gạt cải tạo mặt bằng đã được xác định trong dự án đầu tư, hoặc đã có trong quy hoạch bãi thải của địa phương, hoặc được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận cho đổ đất thải, việc chấp thuận vị trí đổ đất thải sẽ được xác định đồng thời với việc cho phép san gạt cải tạo mặt bằng.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý khai thác, vận chuyển đất san lấp trong quá trình san gạt mặt bằng

1. Khu vực san gạt mặt bằng phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và không có khoáng sản khác có giá trị cao hơn đất san lấp.

2. Trước khi san gạt mặt bằng dự án đầu tư, san gạt mặt bằng đất được giao của tổ chức, cá nhân, hộ gia đình phải thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai.

3. Hoạt động san gạt mặt bằng, khai thác, vận chuyển đất san lấp không gây tác động xấu đến môi trường sinh thái, cảnh quan khu vực; không làm tổn hại đến cơ sở hạ tầng, di tích văn hóa, lịch sử, an ninh, quốc phòng; không gây ảnh hưởng đến việc sử dụng đất lân cận; vận chuyển đất san lấp công trình xây dựng, đất thải trong quá trình san gạt cải tạo mặt bằng phải có nguồn gốc hợp pháp; không được vận chuyển đất qua khu dân cư sau 22 giờ và trước 6 giờ sáng.

Điều 5. Các hành vi bị cấm

1. Nghiêm cấm lợi dụng việc san gạt mặt bằng để khai thác khoáng sản, hủy hoại đất; không thực hiện đúng quy định của pháp luật khi được khai thác đất san lấp; không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm quy định trong giấy phép khai thác đất san lấp, văn bản chấp thuận cho phép cải tạo mặt bằng.

2. Không được thực hiện việc cải tạo mặt bằng, khai thác đất san lấp trong những khu vực đã được khoanh định là khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; khu vực đã được quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản; khu vực đã được điều tra đánh giá có khoáng sản.

3. Nghiêm cấm hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vượt quá quyền hạn hoặc thiếu trách nhiệm của người có thẩm quyền để làm trái quy định về việc khai thác, sử dụng và vận chuyển đất san lấp.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 6. Trường hợp phải đề nghị cấp giấy phép khai thác

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện việc cải tạo san gạt mặt bằng, hạ thấp nền đảm bảo đúng theo cao độ thiết kế của dự án đầu tư đã được phê duyệt hoặc hộ gia đình, cá nhân đã được UBND cấp huyện, cấp xã cho phép cải tạo mặt bằng trong diện tích đất được giao, trong quá trình thi công làm phát sinh một khối lượng đất san lấp dôi dư có nhu cầu khai thác để phục vụ cho thi công các công trình khác. Trường hợp này tổ chức, cá nhân, hộ gia đình lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác mà không bắt buộc phải thăm dò, không cần lập thiết kế cơ sở, không yêu cầu thực hiện thiết kế mỏ và giám đốc điều hành mỏ.

2. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường là mỏ đất san lấp không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này được thực hiện theo quy định của Luật khoáng sản năm 2010.

Điều 7. Trường hợp không phải đề nghị cấp giấy phép khai thác nhưng phải đăng ký tại UBND cấp huyện, xã

1. Trường hợp san gạt cải tạo mặt bằng trong diện tích đất được giao (không bao gồm đất ở) cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân mà không sử dụng đất để san lấp công trình khác phải đăng ký khu vực, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch thi công, vị trí đổ đất thải tại UBND huyện, Thành phố (sau đây viết gọi chung là UBND cấp huyện) và phải được UBND cấp huyện chấp thuận bằng văn bản.

2. Trường hợp san gạt cải tạo mặt bằng đất ở thuộc quyền sử dụng của hộ gia đình, cá nhân chưa được cấp phép xây dựng phải đăng ký khu vực, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch thi công, vị trí đổ đất thải tại UBND dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) và phải được UBND cấp xã chấp thuận bằng văn bản.

Điều 8. Trường hợp không phải đăng ký tại UBND cấp huyện, xã nhưng phải thông báo ngày khởi công xây dựng

Trường hợp san gạt mặt bằng của dự án đầu tư đã được phê duyệt, san gạt mặt bằng trên diện tích đất được giao cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đã được

cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, trong quá trình san gạt mặt bằng không sử dụng đất dôi dư để san lấp công trình khác thì không phải đăng ký khu vực, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch thi công. Trước khi thi công, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải thông báo ngày khởi công xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

Điều 9. Thẩm quyền cấp giấy phép khai thác đất san lấp, chấp thuận đăng ký cải tạo mặt bằng

1. UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác đất san lấp đối với các trường hợp quy định tại Điều 6, Quy định này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, thẩm định các hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác đất san lấp khi cải tạo mặt bằng của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh; tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết theo quy định.

3. UBND cấp huyện chấp thuận cho phép cải tạo mặt bằng đất được giao của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 7, Quy định này.

4. Phòng Tài nguyên Môi trường tham mưu cho UBND cấp huyện chấp thuận việc đăng ký cải tạo mặt bằng ghi tại Khoản 3, Điều này; quản lý giám sát, kiểm tra việc sử dụng đất, bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình hoạt động cải tạo mặt bằng trên địa bàn huyện.

5. UBND cấp xã chấp thuận cho phép cải tạo mặt bằng đất ở của hộ gia đình, cá nhân đối với trường hợp quy định tại Khoản 2, Điều 7, Quy định này.

Điều 10. Trách nhiệm của các ngành, các cấp

1. Sở Tài nguyên và Môi trường.

a) Ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết thực hiện Quy định này.

b) Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét hồ sơ, xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (khai thác đất san lấp), trình UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác đất san lấp; trả kết quả hồ sơ đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo quy định tại Khoản 1, Điều 6, Quy định này.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND cấp huyện thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động khai thác đất san lấp, cải tạo san gạt mặt bằng.

2. Cục Thuế tỉnh.

a) Hướng dẫn, đôn đốc, giám sát tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được phép khai thác đất san lấp đăng ký, kê khai, nộp tiền cấp quyền khai thác đất, thuế tài

nguyên, phí bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ tài chính khác có liên quan theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thuế, phí và các nghĩa vụ tài chính khác của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được phép khai thác đất san lấp.

3. Các sở, ngành liên quan.

Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, khai thác đất san lấp, san gạt cải tạo mặt bằng; giám sát, kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong quá trình thực hiện.

4. UBND các huyện, Thành phố.

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật; giám sát, kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm các quy định về cải tạo san gạt mặt bằng, khai thác, vận chuyển đất san lấp trên địa bàn.

b) Có trách nhiệm giải quyết các thủ tục liên quan về đất đai, cơ sở hạ tầng và các điều kiện liên quan khác để tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện khai thác đất san lấp, san gạt mặt bằng tại Quy định này; xác định vị trí đổ đất thải cho từng trường hợp cụ thể đăng ký cải tạo san gạt mặt bằng, chấp thuận đăng ký theo quy định tại Khoản 1, Điều 7, Quy định này.

c) Tổ chức ngăn chặn, xử lý kịp thời hoặc đề xuất xử lý các hoạt động khai thác đất, cải tạo san gạt mặt bằng trái pháp luật và các trường hợp vi phạm trong quá trình khai thác, vận chuyển đất làm hư hại hạ tầng kỹ thuật, ô nhiễm môi trường trên địa bàn.

d) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong việc quản lý khai thác đất san lấp, cải tạo san gạt mặt bằng trên địa bàn. Nghiêm cấm tự ý cho phép tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khai thác đất san lấp ngoài chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quy định này.

5. UBND xã, phường, thị trấn:

a) Kiểm tra, rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã; chấp thuận cho các hộ gia đình, cá nhân san gạt mặt bằng đất ở theo quy định tại Khoản 2, Điều 7, Quy định này;

b) Giải quyết các thủ tục liên quan về đất đai, cơ sở hạ tầng và các điều kiện liên quan khác để tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện khai thác đất san lấp, san gạt mặt bằng tại Quy định này;

c) Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề xuất xử lý các hoạt động khai thác đất, cải tạo san gạt mặt bằng trái pháp luật và các trường hợp vi phạm trong quá trình khai thác, vận chuyển đất làm hư hại hạ tầng kỹ thuật, ô nhiễm môi trường trên địa bàn.

d) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp huyện trong việc quản lý tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn. Nghiêm cấm tự ý cho phép tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khai thác đất, cải tạo san gạt mặt bằng ngoài chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quy định này.

Điều 11. Trách nhiệm và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được phép khai thác đất san lấp, san gạt cải tạo mặt bằng

1. Thông báo bằng văn bản đến UBND cấp xã, UBND cấp huyện và Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với thẩm quyền cho phép của UBND tỉnh) về kế hoạch, thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc khai thác đất san lấp, san gạt mặt bằng; số lượng, tải trọng, công suất phương tiện tham gia thi công, vận chuyển (nếu có); tuyến đường vận chuyển đất.

2. Thực hiện khai thác đất san lấp, san gạt mặt bằng theo đúng nội dung giấy phép và văn bản chấp thuận cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, bảo vệ các công trình hạ tầng cơ sở có liên quan; đảm bảo an toàn lao động, an ninh trật tự xã hội.

3. Có trách nhiệm duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa những tuyến đường bị ảnh hưởng do việc vận chuyển đất và máy móc thiết bị gây ra.

4. Dừng ngay hoạt động khai thác, san gạt mặt bằng nếu phát hiện có khoáng sản, các di tích, di chỉ, cổ vật trong diện tích được phép san gạt; tổ chức bảo vệ hiện trường và báo cáo với chính quyền địa phương để giải quyết theo quy định.

5. Khi hết thời hạn ghi trong giấy phép, văn bản chấp thuận phải dừng việc khai thác, san gạt mặt bằng, di chuyển máy móc, thiết bị ra khỏi khu vực; báo cáo cơ quan đã ban hành văn bản chấp thuận.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Đối với các dự án trọng điểm, dự án xây dựng cơ sở hạ tầng do nhà nước làm chủ đầu tư hoặc nhà nước chỉ định các đơn vị khác làm chủ đầu tư cần

đưa nội dung nhu cầu khối lượng đất san lấp và xác định vị trí cung ứng phù hợp vào trong nhiệm vụ của dự án để chủ động nguồn nguyên liệu.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các huyện, Thành phố đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành và UBND các huyện, Thành phố, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Thảo